

Bản án số: 56/2021/HS-ST
Ngày 31/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Thanh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa
Bà Bùi Thị Huyền Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Cao Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà:
Bà Đinh Thị Mai Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 54/2021/TLST-HS ngày 25/02/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Viết V, sinh năm 1996 tại thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: thôn T, xã Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đ (đã chết) và bà B; tiền án: ngày 23/12/2015, Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 28/5/2017; ngày 28/2/2019, Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt, ra trại ngày 02/5/2020, tiền sự: không; nhân thân: 08/11/2020 bị Công an huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính (phạt tiền) về hành vi xâm hại sức khỏe người khác; ngày 18/12/2020, Công an huyện Thiệu Hóa khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị tạm giam từ ngày 12/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. có mặt.

2. Đỗ Đình T, sinh năm 1999 tại T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: thôn 5, xã Xuân Trường, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đỗ Đình Thịnh và bà Nguyễn Thị Huyền; sống như vợ chồng với Đỗ Thị Lan Anh, có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 12/10/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h00' phút ngày 12/10/2020, tại khu vực sân nhà nghỉ N thuộc khu 6, thị trấn T, huyện T. Tổ công tác Phòng PC04, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hiện và bắt quả tang Đỗ Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong túi quần bên phải T đang mặc, mang đến nhà nghỉ N để sử dụng. Tang vật và tài sản thu giữ gồm:

- 01 túi nilon màu trắng chứa 01 viên nén màu xám, hình dạng bát diện, có khối lượng 0,546g;

- 01 túi nilon màu trắng chứa 02 túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể, có khối lượng 1,188g;

- 01 (Một) điện thoại di động, dạng bàn phím cứng, màu đen, nhãn hiệu Nokia;

- 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, nhãn hiệu Iphone;

- 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (BL 01-04).

Quá trình điều tra, Đỗ Đình T khai nhận mua 02 viên thuốc lắc và 02 chỉ Ketamin với giá 7.700.000đ của người đàn ông tên V nhà ở Thành phố Thanh Hóa, sau đó mang về nhà cất giấu đến ngày 10/10/2020 đã sử dụng hết 01 viên thuốc lắc và 01 chỉ Ketamin, còn lại 01 viên và 01 chỉ Ketamin khi mang đến nhà nghỉ N để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Thanh Hóa bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Sau khi Đỗ Đình T bị bắt, Đỗ Viết V đã đến Công an tỉnh Thanh Hóa đầu thú, nộp số tiền 7.700.000đ tiền bán ma túy. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Viết V, thu giữ:

- 01 khẩu súng có tay cầm bằng nhựa màu nâu (nghĩ là súng), bên trong có 03 khối hình trụ tròn bằng kim loại, có thân màu vàng, đầu nâu xám (nghĩ là đạn quân dụng) thu trên mặt bàn trong phòng ngủ tầng hai nhà V;

- 01 cân tiểu ly màu đen;

- 01 túi da màu nâu bên trong chứa 01 túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy tổng hợp) thu giữ trên mặt giường để trên phòng ngủ tầng hai, có khối lượng 0,078g;

- 01 túi nilon màu trắng chứa 02 gói giấy màu trắng đều chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là Heroin) thu tại hộc đá cạnh góc cây hoa giấy để trong sân nhà của V, có khối lượng 0,150g;

- 01 túi nilon màu trắng đựng 01 túi nilon màu trắng chứa 01 túi nilon màu trắng có viên đỏ bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy tổng hợp), có khối lượng 4,923g;

- 01 gói nilon màu trắng đựng 16 gói giấy màu trắng, mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là heroin), có khối lượng 1,269g;

- 01 túi nilon màu trắng đựng 01 gói giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là heroin), có khối lượng 0,078g;

- 01 túi nilon màu trắng đựng 01 túi nilon màu trắng chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể (nghĩ là ma túy tổng hợp), có khối lượng 0,310g và 06 gói nilon màu đen bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là heroin), có khối lượng 1,891g;

- 03 gói nilon màu đen bên trong là lớp giấy màu trắng chứa chất rắn màu trắng (nghĩ là Heroin) thu giữ phía trong phòng phía sau các tấm cửa kính, trong vỏ giấy catton màu vàng cách cửa ra vào phòng khoảng 3m, có khối lượng 5,073g (BL 23-32).

Kết luận giám định số 2784/PC09 ngày 16/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Kết luận:

- 01 (một) viên nén màu xám dạng khối bát diện của phong bì ký hiệu M gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,546g loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể, của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,188g, loại Ketamin.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M2 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,078g loại Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng của phong bì ký hiệu M3 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,150g loại: Heroine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,923g loại: Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 16 gói giấy màu trắng của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,269g loại: Heroine.

- Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,078g loại: Heroine.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể đựng trong 01 túi nilon màu trắng của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,310g loại: Methamphetamine.

- Chất rắn màu trắng trong 06 gói nilon màu đen của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,891g loại: Heroine.

- Chất rắn màu trắng trong 03 gói nilon màu đen của phong bì ký hiệu M4 niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 5,073g loại: Heroine (BL 40-41).

Kết luận giám định số 2871/PC09 ngày 29/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, Kết luận:

- 01 (một) khẩu súng ngắn kiểu ổ quay bằng kim loại màu trắng, dài 21cm, phần tay cầm có ký hiệu “WG”, mặt phải thân súng có ký hiệu “19TH5127”, mặt trái thân súng có ký hiệu “OPEN F S” gửi đến giám định là súng nén nguyên bản bắn đạn bi hoặc dạng nắm đã được chế tạo thêm hệ thống kim hỏa và chốt ổ quay. Hiện tại khẩu súng này sử dụng bắn được loại đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm và thuộc loại vũ khí quân dụng.

- 03 (ba) viên đạn hình trụ tròn bằng kim loại, trong đó 02 (hai) viên đạn có kí hiệu “E”, 01 (một) viên đạn có kí hiệu “C” và có vết tỳ núng ở đầu đạn gửi đến giám định đều là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,5mm, không phải vũ khí quân dụng (BL 41a). Ngày 24/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa đã khởi tố Đỗ Viết V về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, và tách ra giải quyết bằng vụ án khác.

Cáo trạng số 23/CT-VKS-P1 ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa truy tố Đỗ Viết V về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm p khoản 2 Điều 251 (Hội đồng xét xử đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự), Đỗ Đình T tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: điểm p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đỗ Viết V: 07 - 08 năm tù. Phạt tiền 5.000.000đ-10.000.000đ.

Áp dụng: điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Đỗ Đình T: 15-18 tháng tù. Phạt tiền 5.000.000đ-10.000.000đ

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo, 01 túi da, 01 cân tiểu ly, 01 thẻ ATM. Tịch thu sung quỹ số tiền 7.700.000đ của Đỗ Viết V do bán ma túy mà có, 02 điện thoại Nokia và 02 điện thoại di động Iphone, tạm giữ 600.000đ của Đỗ Đình T để đảm bảo thi hành án.

- Ý kiến của các bị cáo: Các bị cáo Đỗ Viết V và Đỗ Đình T: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các quyết định tố tụng, và hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hoá, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá, của Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 14h00’ ngày 12/10/2020, tại sân nhà nghỉ N thuộc địa phận khu 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, Đỗ Đình T đang có hành vi tàng trữ trái phép 1,734g ma túy (trong đó 0,546g ma túy, loại: MDMA và 1,188g ma túy, loại: Ketamine) mục đích để sử dụng. Ngày 08/10/2020, Đỗ Viết V đã bán cho Đỗ Đình T 1,734g ma túy và cất giữ tại nơi ở 5,311g ma túy, loại Methamphetamine và 8,461g ma túy, loại heroine nhằm mục đích bán để kiếm lời. Hành vi của Đỗ Viết V đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251; hành vi của Đỗ Đình T đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép*

chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là những người nghiện ma túy, nhận thức rõ tác hại của ma túy, và hình phạt đối với các hành vi phạm tội về ma túy rất nghiêm khắc, nhưng do động cơ vụ lợi, và để thỏa mãn cơn nghiện, Đỗ Viết V đã mua ma túy về để bán lại kiếm lời, Đỗ Đình T mua của Đỗ Viết V 1,734g ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại tới chế độ độc quyền về quản lý ma túy của Nhà nước, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng tới tình hình trị an xã hội. Tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Đặc biệt, hiện nay việc mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy trên phạm vi cả nước nói chung và địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói riêng có diễn biến phức tạp. Vì vậy, cần xử lý nghiêm nhằm đạt được hiệu quả trong đấu tranh phòng chống các loại tội phạm về ma túy.

[4] Tình tiết tăng nặng: Đỗ Viết V đã tái phạm chưa được xóa án tích, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm - là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự (Viện kiểm sát truy tố theo điểm p khoản 2, trong quyết định đưa vụ án ra xét xử Tòa án quyết định xét xử theo điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự).

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo - là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đỗ Viết V giúp Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa triệt phá tụ điểm mua bán trái phép chất ma túy tại phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa (Công văn số 475/CSMT ngày 02/02/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thanh Hóa), Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra đầu thú và nộp lại số tiền thu lời bất chính, mẹ bị cáo có thời gian tham gia thanh niên xung phong và được Hội cựu Thanh niên thành phố Thanh Hóa vinh danh - là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi quyết định hình phạt giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành người tốt.

[6] Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt tiền đối với Đỗ Viết V và Đỗ Đình T để sung quỹ Nhà nước.

[7] Về Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo, 01 túi da, 01 cân tiểu ly. Tịch thu phát mại sung quỹ nhà nước 02 điện thoại di động Nokia màu đen dạng bàn phím, 02 điện thoại Iphone. Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 7.700.000đ do Đỗ Viết V bán ma túy mà có. Trả lại cho Đỗ Viết V 01 thẻ ATM ngân hàng ACB. Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000đ của Đỗ Đình T để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* **Tuyên bố:** Đỗ Viết V phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Đỗ Đình T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* **Áp dụng:** Điểm p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

* **Xử phạt:** Đỗ Viết V 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 12/10/2020. Phạt tiền Đỗ Viết V 10.000.000đ.

* **Áp dụng:** Điểm i khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

* **Xử phạt:** Đỗ Đình T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 12/10/2020. Phạt tiền Đỗ Đình T 5.000.000đ

* **Vật chứng:** Tịch thu tiêu hủy: toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo sau giám định đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, 01 túi da, 01 cân tiểu ly. Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 02 điện thoại di động Nokia màu đen dạng bàn phím, 02 điện thoại di động Iphone (01 cái màu vàng và 01 cái màu đen). Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.700.000đ do Đỗ Viết V bán ma túy mà có. Trả lại cho Đỗ Viết V 01 thẻ ATM ngân hàng ACB. Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000đ của Đỗ Đình T để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 92/2021/TV-CTHADS ngày 01/3/2021 giữa Phòng PC04 Công an tỉnh Thanh Hóa và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa và tại giấy nộp tiền vào tài khoản số 01 ngày 01/3/2021, nộp vào tài khoản số 394901054196 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

* **Án phí:** mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- CQCSĐT, Công an tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh TH;
- VKSND Cấp cao tại HN;
- Các bị cáo;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Hùng